



Hợp tác bảo tồn đa dạng
sinh học ở các vườn quốc gia
và khu bảo tồn thiên nhiên
tại Việt Nam

HỒ SƠ MỜI QUAN TÂM

(CUNG CẤP DỊCH VỤ TƯ VẤN)

Bên mời quan tâm: Tổ chức Quốc tế về Bảo tồn Thiên nhiên,
Văn phòng đại diện tại Việt Nam
(WWF–Việt Nam)

Tên gói thầu: ĐÁNH GIÁ KHÁI QUÁT THỰC TRẠNG CÔNG TÁC
BẢO TỒN CÁC LOÀI ĐỘNG VẬT NGUY CẤP,
QUÝ, HIẾM BỊ ĐE DỌA TUYỆT CHỦNG Ở VIỆT
NAM LÀM CƠ SỞ CHO VIỆC XÂY DỰNG KẾ
HOẠCH HÀNH ĐỘNG BẢO TỒN CÁC LOÀI NÀY
GIAI ĐOẠN 2021-2030

Số gói thầu: FY22/0053

Hạn nộp hồ sơ: 11:30 ngày 27 tháng 1 năm 2022

Ngày phát hành: 19 tháng 01 năm 2022

MỤC LỤC

Phần thứ nhất. Điều khoản tham chiếu của dịch vụ tư vấn

Phần thứ hai. Chỉ dẫn đối với Tư vấn

Chương I. Yêu cầu về thủ tục mời quan tâm

Chương II. Biểu mẫu

TỪ NGỮ VIẾT TẮT

DVTV	Dịch vụ tư vấn
WWF	World Wide Fund for Nature
HSMQT	Hồ sơ mời quan tâm
HSQT	Hồ sơ quan tâm

Phần thứ nhất

ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU CỦA DỊCH VỤ TƯ VẤN

ĐÁNH GIÁ KHÁI QUÁT THỰC TRẠNG CÔNG TÁC BẢO TỒN CÁC LOÀI ĐỘNG VẬT NGUY CẤP, QUÝ, HIẾM BỊ ĐE DỌA TUYỆT CHỦNG Ở VIỆT NAM LÀM CƠ SỞ CHO VIỆC XÂY DỰNG KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG BẢO TỒN CÁC LOÀI NÀY GIAI ĐOẠN 2021-2030 (Hoạt động 10.4.3, Kế hoạch 2022)

1. THÔNG TIN CHUNG

Dự án “Quản lý rừng bền vững và Bảo tồn đa dạng sinh học” (VFBC) do Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ (USAID) tài trợ được thực hiện từ tháng 4/2021 đến tháng 31/12/2026. Hợp phần 2 - Bảo tồn đa dạng sinh học nhằm duy trì, tăng cường chất lượng rừng và bảo vệ, duy trì ổn định các loài động vật hoang dã ở những tỉnh có giá trị bảo tồn cao (Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế (TT Huế), Quảng Nam và Lâm Đồng. Mục tiêu của hợp phần hướng đến 14 khu rừng đặc dụng (RĐD) và ít nhất 5 khu rừng phòng hộ (RPH), phối hợp với ban quản lý rừng trên địa bàn để duy trì độ che phủ rừng và kết nối sinh cảnh quan trọng để bảo vệ những loài động vật đặc hữu và có nguy cơ bị đe dọa ở Việt Nam. Dự án được phối hợp thực hiện bởi Tổ chức WWF Mỹ và các đối tác như WWF Việt Nam, Helvetas Việt Nam, Tổ chức Bảo tồn Động thực vật Quốc tế Fauna & Flora International tại Việt Nam (FFI), Viện nghiên cứu động vật hoang dã Đức (Leibniz Institute for Zoo and Wildlife), Tổ chức Bảo tồn động vật hoang dã toàn cầu (Re:wild – tiền thân là Global Wildlife Conservation, GWC), Liên minh Quốc tế Bảo tồn Thiên nhiên Quốc tế (IUCN) và Trung Tâm Giáo Dục Thiên Nhiên – ENV.

Hợp phần Bảo tồn đa dạng sinh học bao gồm bốn tiểu hợp phần:

- Tiểu hợp phần 6: Thúc đẩy sản xuất, kinh doanh thân thiện với bảo tồn cho cộng đồng sống phụ thuộc vào rừng
- Tiểu hợp phần 7: Tăng cường quản lý rừng đặc dụng và rừng phòng hộ
- Tiểu hợp phần 8: Tăng cường hiệu quả hệ thống thực thi pháp luật đối với tội phạm hủy hoại rừng và động vật hoang dã
- Tiểu hợp phần 9: Giảm nhu cầu tiêu thụ thông qua các phương pháp thay đổi hành vi.

Bên cạnh đó Hợp phần còn thực hiện Tiểu hợp phần 10 về hỗ trợ Điều phối và xây dựng chính sách cấp quốc gia, trong đó có hoạt động liên quan đến Bản mô tả phạm vi công việc này nhằm hỗ trợ Vụ Quản lý rừng đặc dụng, phòng hộ xây dựng Kế hoạch hành động bảo tồn các loài động vật nguy cấp, quý hiếm đe dọa tuyệt chủng tại Việt Nam.

2. SỰ CẦN THIẾT

Việt Nam là quốc gia có tính đa dạng sinh học cao với khoảng 10% số loài sinh vật, theo báo cáo của Bộ Tài nguyên và Môi trường năm 2011, Việt Nam đã ghi nhận 13.766 loài thực vật, 10.300 loài động vật trên cạn, 3.266 loài sinh vật nước ngọt và khoảng 11.000 loài sinh vật biển. Phần lớn các loài động, thực vật hoang dã, nguy cấp, quý, hiếm có phân bố tự nhiên chủ yếu ở các khu bảo tồn. Tuy nhiên, Việt Nam đang phải đối mặt với tình trạng suy giảm về suy giảm đa dạng sinh học, đặc biệt là các loài động vật nguy cấp, quý, hiếm do nhiều nguyên nhân như: nạn săn bắt, buôn bán bất hợp pháp; sinh cảnh sống bị đe dọa, thu hẹp...

Để từng bước bảo vệ, bảo tồn các loài động vật rừng nói chung, các loài nguy cấp, quý, hiếm bị đe dọa tuyệt chủng nói riêng, trong thời gian qua, Tổng cục Lâm nghiệp là cơ quan tham mưu cho Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã xây dựng và thực hiện nhiều chương trình, hoạt động bảo tồn đa dạng sinh học trong các hệ sinh thái rừng, đặc biệt các loài nguy cấp, quý, hiếm theo hệ thống luật pháp như: Luật Lâm nghiệp (2017); Luật Bảo vệ Môi trường (2005); Luật Đa dạng sinh học (2008); Chiến lược phát triển lâm nghiệp Việt Nam giai đoạn 2006 – 2020 (2007); Kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng giai đoạn 2011 – 2020 (2012); Chiến lược bảo vệ môi trường quốc gia đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 (2012); Chiến lược quốc gia về đa dạng sinh học đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 (2013); Chiến lược quản lý hệ thống rừng đặc dụng, khu bảo tồn biển, khu bảo tồn vùng nước nội địa Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn năm 2030 (2014); Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021-2030.

Để triển khai các hoạt động bảo tồn loài nguy cấp, quý hiếm trước các mối đe dọa như mất sinh cảnh sống, săn bắn và buôn bán bất hợp pháp, ô nhiễm môi trường và biến đổi khí hậu ..., Tổng cục Lâm nghiệp đã phối hợp với các cơ quan, tổ chức trong và ngoài nước xây dựng và thực hiện một số Chương trình, Kế hoạch hành động bảo tồn các loài/nhóm loài thú lớn, nguy cấp, quý, hiếm như voi, hổ, linh trưởng, gấu, tê tê ... Tuy nhiên, trong thực tế ở Việt Nam còn có rất nhiều loài nguy cấp, quý, hiếm khác cần được ưu tiên bảo tồn theo yêu cầu đặt ra tại Chiến lược quản lý hệ thống rừng đặc dụng, khu bảo tồn biển, khu bảo tồn vùng nước nội địa Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn năm 2030 (Quyết định số 218/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ);

Ngày 03/8/2021, Bộ Nông nghiệp và PTNT đã ban hành Quyết định số 3458/QĐ-BNN-TCLN về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 523/QĐ-TTg ngày 01/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược Phát triển Lâm nghiệp Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trong đó xác định xây dựng Kế hoạch hành động bảo tồn các loài sinh vật nguy cấp, quý, hiếm bị đe dọa tuyệt chủng.

Vì vậy, xây dựng “*Kế hoạch hành động bảo tồn các loài động vật nguy cấp, quý, hiếm đe dọa tuyệt chủng tại Việt Nam, giai đoạn 2021-2030*” (sau đây gọi tắt là Kế hoạch hành động) được đặt ra như một vấn đề ưu tiên. Trong đó, việc đánh giá được thực trạng công tác bảo tồn các loài động vật nguy cấp, quý, hiếm bị đe dọa tuyệt chủng ở Việt Nam, bao gồm danh mục, khu vực/địa điểm cư trú các loài này làm cơ sở đưa ra các biện pháp can thiệp đồng bộ, lâu dài được xem là một trong các hoạt động quan trọng cần thực hiện đầu tiên trong tiến trình xây dựng Kế hoạch hành động.

3. MỤC TIÊU

Đánh giá được thực trạng bảo tồn các loài động vật nguy cấp, quý, hiếm đe dọa tuyệt chủng tại Việt Nam làm cơ sở cho việc xây dựng “*Kế hoạch hành động bảo tồn các loài động vật nguy cấp, quý, hiếm đe dọa tuyệt chủng tại Việt Nam, giai đoạn 2021-2030*”

4. NHIỆM VỤ CỦA TƯ VẤN

Nhóm tư vấn gồm 02 tư vấn cá nhân: 01 Tư vấn về bảo tồn, buôn bán động vật hoang dã (Trưởng nhóm) và 01 Tư vấn về chính sách, thực thi pháp luật, xây dựng chương trình, kế hoạch.

Nhóm tư vấn được chọn sẽ phối hợp chặt chẽ với Vụ quản lý rừng phòng hộ, đặc dụng, Tổng cục Lâm nghiệp thực hiện các nhiệm vụ sau đây (Chuyên gia phụ trách của WWF sẽ hỗ trợ và giám sát):

4.1. Nhiệm vụ 1: Thực hiện đánh giá thực trạng bảo tồn các loài động vật nguy cấp, quý, hiếm đe dọa tuyệt chủng tại Việt Nam, bao gồm các hoạt động chính sau:

- Thu thập, tổng hợp các tài liệu hiện có về thực trạng bảo tồn các loài động vật nguy cấp, quý, hiếm đe dọa tuyệt chủng tại Việt Nam từ các nguồn:

+ Các báo cáo hiện có của các cơ quan quản lý nhà nước các cấp từ địa phương tới trung ương.

+ Các báo cáo, kết quả nghiên cứu của các tổ chức nghiên cứu khoa học có liên quan

+ Các kết quả nghiên cứu, đánh giá của các chương trình, dự án trong nước và có nước ngoài tài trợ.

+ Các tổ chức INGO và các tổ chức chính trị, xã hội, nghề nghiệp trong nước

+ Các Vườn quốc gia, Khu bảo tồn thiên nhiên và các khu rừng đặc dụng, phòng hộ.

+ Các nhà khoa học, các chuyên gia về bảo tồn đa dạng sinh học

+ Các nguồn khác

- Khảo sát hiện trường tại các khu vực có các loài động vật nguy cấp, quý, hiếm có nguy cơ tuyệt chủng trên địa bàn cả nước.

=> Chuẩn bị dự thảo báo cáo về thực trạng bảo tồn các loài động vật nguy cấp, quý hiếm có nguy cơ tuyệt chủng ở Việt Nam (có danh mục các loài, khu vực/địa điểm cư trú), trình bày dự thảo báo cáo tại các cuộc tham vấn, hội thảo kỹ thuật.

4.2. Nhiệm vụ 2: Trên cơ sở kết quả đạt được của Nhiệm vụ 1 và phân tích các tác nhân ảnh hưởng đến công tác bảo tồn các loài này theo các khía cạnh: về chính sách, quy định, năng lực thực thi pháp luật, năng lực kỹ thuật và các vấn đề khác, Tư vấn đề xuất:

+ Đề cương sơ bộ Kế hoạch hành động và các phương pháp thực hiện xây dựng kế hoạch hành động.

+ Chuẩn bị tài liệu, trình bày đề cương sơ bộ Kế hoạch hành động tại các cuộc hội thảo tham vấn, kỹ thuật. Hoàn thiện đề cương.

Nhiệm vụ 3: Dự thảo báo cáo cuối cùng đảm bảo 2 nội dung chính: Thực trạng công tác bảo tồn các loài động vật nguy cấp, quý, hiếm có nguy cơ tuyệt chủng ở Việt Nam và đề cương sơ bộ kế hoạch hành động bảo tồn các loài này giai đoạn 2021-2023. Trình bày báo cáo tại hội thảo kỹ thuật. Hoàn thiện báo cáo để Vụ quản lý rừng ĐDPH, Ban quản lý dự án VFBC và Văn phòng Hợp phần đa dạng sinh học, WWF nghiệm thu.

5. SẢN PHẨM, THỜI GIAN THỰC HIỆN VÀ KẾT QUẢ

	Nhiệm vụ	Thời gian TV bàn giao SP	Kết quả	Số công TV bảo tồn...	Số công TV chính sách...
1	Báo cáo khởi đầu	2/2022		2 ngày	1 ngày
	Báo cáo về kế hoạch chi tiết thực hiện nhiệm vụ, phương pháp thực hiện, dự kiến địa điểm khảo sát.	2/2022	Báo cáo được thông qua	2	1
2	Báo cáo về thực hiện nhiệm vụ 1-2	4/2022		24	17
2.1	Báo cáo (dự thảo 1) đảm bảo các nội dung nêu trong nhiệm vụ 1-2. Trình bày báo cáo tại hội thảo kỹ thuật.	3/2022	Báo cáo được hội thảo kỹ thuật (1) góp ý và thông qua tiếp tục	18	12
2.2	Báo cáo (dự thảo 2) đã được chỉnh, sửa bổ sung theo góp ý	4/2022	Báo cáo được hội thảo kỹ thuật	6	5

	của hội thảo kỹ thuật (1), Trình bày báo cáo tại hội thảo kỹ thuật (2)		(2) góp ý, nhất trí thông qua để hoàn thiện.		
3	Báo cáo cuối cùng	5/2022		4	2
	Báo cáo được hoàn thiện trên cơ sở tiếp thu góp ý của hội thảo 2. Trình bày báo cáo tại cuộc họp nghiệm thu.		Báo cáo cuối cùng được nghiệm thu.		
	Tổng			30 ngày	20 ngày

(Ghi chú: các báo cáo viết bằng tiếng Việt, cả bản cứng và bản mềm)

6. NGUYÊN TẮC LÀM VIỆC VÀ KẾ HOẠCH DỰ PHÒNG TRONG TÌNH HUỐNG COVID

- Nhóm tư vấn xây dựng kế hoạch làm việc trên cơ sở phối hợp chặt chẽ với Vụ Quản lý rừng ĐDPH, Tổng cục Lâm nghiệp, Ban quản lý dự án VFBC Trung ương và cán bộ phụ trách hoạt động của WWF-Việt Nam. Các kế hoạch cần được thống nhất trước khi thực hiện. Các chuyên gia tư vấn chịu trách nhiệm về kết quả đầu ra của các nhiệm vụ do WWF – Việt Nam giao.

- Nhóm tư vấn sẽ do Văn phòng Hợp phần Bảo tồn Đa dạng sinh học, WWF –Hà Nội phối hợp với Vụ Quản lý rừng ĐDPH, Tổng cục Lâm nghiệp tuyển dụng để thực hiện nhiệm vụ theo quy định trong Hướng dẫn thực hiện dự án Quản lý rừng bền vững và Bảo tồn Đa dạng sinh học (VFBC).

- Trong trường hợp không thể thực hiện các chuyến thực địa và gặp mặt trực tiếp với địa phương do điều kiện COVID19 và hạn chế đi lại, Nhóm tư vấn sẽ báo cáo Vụ Quản lý rừng ĐDPH hỗ trợ thực hiện các phương pháp thay thế để thực hiện nhiệm vụ như liên lạc trực tuyến với Ban quản lý các Vườn quốc gia, Khu bảo tồn thiên nhiên, BQL rừng đặc dụng, phòng hộ được chọn để thu thập thông tin. Trong trường hợp không có phương pháp nào có thể thay thế việc thực hiện nhiệm vụ tại hiện trường, làm chậm tiến độ thực hiện nhiệm vụ thì nhóm tư vấn và WWF-Việt Nam, Vụ Quản lý rừng ĐDPH sẽ thảo luận và thống nhất sửa đổi ngày giao nộp sản phẩm.

7. THỜI GIAN THỰC HIỆN:

Gói công việc được tiến hành từ tháng 02/2022 và hoàn thành vào tháng 5/2022.

8. ĐỊA ĐIỂM THỰC HIỆN

Hà Nội, các Vườn quốc gia, Khu bảo tồn thiên nhiên và các khu rừng đặc dụng, phòng hộ được chọn trên địa bàn cả nước

9. YÊU CẦU ĐỐI VỚI TƯ VẤN

9.1 Quốc tịch

Tư vấn đảm nhận nhiệm vụ này phải là công dân Việt Nam theo yêu cầu mã địa lý 937 của USAID.

9.2. Vị trí, vai trò

VỊ TRÍ	SL	VAI TRÒ	TỔNG SỐ NGÀY CÔNG
Tư vấn về bảo tồn, buôn bán động vật hoang dã (trưởng nhóm):	1	Chịu trách nhiệm về để quản lý, điều phối, tổ chức thực hiện và giao nộp sản phẩm đảm bảo chất lượng theo yêu cầu của gói thầu.	30
Tư vấn về chính sách, thực thi pháp luật, xây dựng chương trình, kế hoạch	1	Thu thập, phân tích tài liệu, thực hiện các nội dung liên quan đến vấn đề chính sách, pháp luật, xây dựng kế hoạch bảo tồn theo yêu cầu của gói thầu và phân công của Trưởng nhóm.	20

9.3. Hồ sơ

***Tư vấn về bảo tồn, buôn bán động vật hoang dã (Trưởng nhóm)**

Trình độ, kỹ năng:

- Có bằng Tiến sỹ về sinh học, bảo tồn thiên nhiên, lâm nghiệp hoặc tương tự
- Thông thạo tiếng Anh, tiếng Việt

Kinh nghiệm chuyên môn chung:

- Có ít nhất 15 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực điều tra, đánh giá và xây dựng các kế hoạch bảo tồn đa dạng sinh học, buôn bán trong nước, quốc tế các loài động vật hoang dã.
- Có hiểu biết sâu sắc về công tác bảo tồn động vật rừng; bảo tồn, cứu hộ, tái thả và quản lý hệ thống rừng đặc dụng tại Việt Nam.
- Có quan hệ tốt với các cơ quan quản lý lâm nghiệp ở cả cấp quốc gia và cấp địa phương.
- Có kỹ năng làm việc theo nhóm, điều phối và quản lý.

Kinh nghiệm chuyên môn cụ thể:

- Có kinh nghiệm làm việc tại/hoặc với các VQG, Khu bảo tồn thiên nhiên, rừng đặc dụng, phòng hộ.
- Đã từng làm chủ nhiệm/trưởng nhóm hoặc chuyên gia chính cho các chương trình/dự án/gói công việc về bảo tồn, cứu hộ, tái thả động vật hoang dã.

- Ưu tiên đối với trường hợp đã tham gia xây dựng kế hoạch hành động tương tự như gói tư vấn này.

***Tư vấn về chính sách, thực thi pháp luật, xây dựng chương trình, kế hoạch**

Trình độ, kỹ năng:

- Có bằng tiến sỹ chuyên ngành: Lâm nghiệp, bảo tồn thiên nhiên, hoặc tương tự.
- Thông thạo tiếng Anh, tiếng Việt.

Kinh nghiệm chuyên môn chung:

- Có ít nhất 15 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực đánh giá/xây dựng chính sách, kế hoạch về bảo tồn, quản lý tài nguyên thiên nhiên, phân tích chính sách, kế hoạch liên quan đến bảo tồn đa dạng sinh học.
- Có hiểu biết sâu sắc về pháp luật, chính sách quản lý động vật rừng; có kinh nghiệm xây dựng các dự án thành lập khu bảo tồn; chương trình, kế hoạch quản lý bảo tồn ở các khu rừng đặc dụng và rừng phòng hộ.
- Có quan hệ tốt với các cơ quan quản lý lâm nghiệp ở cả cấp quốc gia và cấp địa phương.
- Có kỹ năng làm việc theo nhóm và khả năng làm việc độc lập.

Kinh nghiệm chuyên môn cụ thể:

- Có kinh nghiệm làm việc tại/hoặc với các VQG, Khu bảo tồn thiên nhiên, rừng đặc dụng, phòng hộ.
- Đã từng làm chuyên gia chủ chốt hoặc tương đương cho các chương trình/dự án/gói công việc về xây dựng kế hoạch hành động liên quan đến bảo tồn.
- Ưu tiên đối với trường hợp đã tham gia xây dựng kế hoạch hành động tương tự như gói tư vấn này.

10. YÊU CẦU ĐẶC BIỆT

Các báo cáo, tài liệu sử dụng cho hội thảo phải tuân thủ quy định về sử dụng logo và mẫu báo cáo của USAID, WWF-Việt Nam.

Trong Báo cáo phải nêu rõ tên dự án: *“Hợp phần Bảo tồn đa dạng sinh học, Dự án Quản lý rừng bền vững và Bảo tồn đa dạng sinh học (VFBC), do Cơ quan Phát triển quốc tế Hoa Kỳ (USAID) tài trợ, WWF phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện”*.

Phần thứ hai

CHỈ DẪN ĐỐI VỚI TƯ VẤN

Chương I - YÊU CẦU VỀ THỦ TỤC MỜI QUAN TÂM

Mục 1. Nội dung mời quan tâm

1. Bên Mời quan tâm: Tổ chức Quốc tế về Bảo tồn Thiên nhiên, Văn phòng đại diện tại Việt Nam (WWF-Việt Nam) kính mời các nhóm tư vấn (gọi chung là tư vấn) nộp Hồ sơ quan tâm (HSQT) gói thầu dịch vụ tư vấn “ĐÁNH GIÁ KHÁI QUÁT THỰC TRẠNG CÔNG TÁC BẢO TỒN CÁC LOÀI ĐỘNG VẬT NGUY CẤP, QUÝ, HIẾM BỊ ĐE DỌA TUYỆT CHỦNG Ở VIỆT NAM LÀM CƠ SỞ CHO VIỆC XÂY DỰNG KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG BẢO TỒN CÁC LOÀI NÀY GIAI ĐOẠN 2021-2030”.

2. Nội dung, phạm vi công việc, kết quả đầu ra và các yêu cầu cụ thể về thời gian thực hiện và kinh nghiệm, năng lực của tư vấn được trình bày tại Phần thứ Nhất – Điều khoản tham chiếu của Dịch vụ tư vấn.

Mục 2. Ngôn ngữ sử dụng

Hồ sơ Quan tâm cũng như tất cả văn bản, tài liệu trao đổi giữa bên mời quan tâm và tư vấn liên quan đến việc mời quan tâm được viết bằng ngôn ngữ sau: Tiếng Việt.

Mục 3. Nội dung HSQT và thời hạn của HSQT

HSQT do tư vấn chuẩn bị phải bao gồm những nội dung sau:

1. Thư quan tâm quan tâm theo biểu mẫu số 1;
2. Thỏa thuận thành lập nhóm tư vấn theo biểu mẫu số 2;
3. Sơ yếu lý lịch nêu rõ kinh nghiệm, bằng cấp liên quan của từng tư vấn có chữ ký tư vấn (tư vấn sử dụng mẫu sẵn có của tư vấn hoặc sử dụng biểu mẫu số 5);
4. Trong trường hợp tư vấn đã thực hiện các gói thầu tương tự do nhóm thực hiện hoặc các thành viên nhóm tư vấn thực hiện, tư vấn có thể liệt kê ở biểu mẫu số 3. Tư vấn không thực hiện gói thầu tương tự nào có thể bỏ qua;
5. Xác nhận nhân sự tham gia gói thầu theo biểu mẫu số 4;

Thời hạn của HSQT: 90 ngày kể từ ngày hết hạn nộp hồ sơ.

Mục 4. Cách thức gửi Hồ sơ Quan tâm:

1. HSQT được gửi qua email đến địa chỉ gam.phamthi@wwf.org.vn; cc: minh.vuhoai@wwf.org.vn, và ghi rõ tiêu đề email là “**HSQT-[tên Tư vấn]- FY22/0053 BCA**”. Dung lượng tối đa cho mỗi email WWF-Việt Nam có thể nhận được là **25MB**.

2. Tư vấn cũng có thể nộp trực tiếp Hồ sơ quan tâm đến địa chỉ của WWF-Việt Nam. HSQT được nộp trong một phong bì dán kín, bên ngoài phong bì ghi rõ **“Hồ sơ Quan tâm [tên Tư vấn], Gói thầu số FY22/0053 BCA” - KHÔNG ĐƯỢC MỞ TRƯỚC NGÀY HẾT HẠN NỘP HỒ SƠ**”.

Địa chỉ nhận Hồ sơ quan tâm như sau:

Tổ chức Quốc tế về Bảo tồn Thiên nhiên, Văn phòng đại diện tại Việt Nam
Địa chỉ: số 6, ngõ 18, phố Nguyễn Cơ Thạch, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

Lưu ý: Tư vấn chọn *một trong hai* cách thức nộp Hồ sơ Quan tâm. WWF-Việt Nam khuyến khích Tư vấn nộp Hồ sơ quan tâm qua email để giảm thiểu việc sử dụng các sản phẩm in ấn trên giấy.

Mục 5. Thời hạn nhận HSQT

1. Tư vấn gửi HSQT qua email hoặc gửi trực tiếp HSQT đến địa chỉ của WWF-Việt Nam nhưng phải đảm bảo bên mời quan tâm nhận được Hồ sơ **vào đúng hoặc trước 11:30 giờ, ngày 27 tháng 1 năm 2022 (Giờ Hà Nội – ICT)**.
2. Bên mời quan tâm có thể gia hạn thời hạn nộp hồ sơ trong trường hợp cần tăng thêm số lượng hồ sơ hoặc khi sửa đổi hồ sơ khi bên mời quan tâm xét thấy cần thiết.
3. Khi gia hạn thời điểm hết hạn nộp hồ sơ, bên mời quan tâm sẽ thông báo bằng văn bản cho các Tư vấn đã nộp hồ sơ, đồng thời đăng tải công khai thông báo gia hạn thời điểm hết hạn nộp hồ sơ. Tư vấn đã nộp hồ sơ có thể nhận lại để sửa đổi, bổ sung hồ sơ của mình. Trường hợp Tư vấn không nhận lại hồ sơ đã nộp và không gửi lại hồ sơ sửa đổi bổ sung trước thời điểm gia hạn thì bên mời quan tâm bảo quản hồ sơ đó và coi hồ sơ đó là hồ sơ chính thức, còn hiệu lực của Tư vấn, và sẽ tiến hành đánh giá cùng các hồ sơ nộp sau theo thời hạn mới được gia hạn.

Mục 6. Hồ sơ nộp muộn

Hồ sơ được gửi đến bên mời quan tâm sau thời điểm hết hạn nộp sẽ không được mở và được trả lại cho Tư vấn theo nguyên trạng. Bất kỳ tài liệu nào được Tư vấn gửi đến sau thời điểm hết hạn nộp hồ sơ để sửa đổi, bổ sung hồ sơ đã nộp đều không hợp lệ, trừ tài liệu Tư vấn gửi đến để làm rõ Hồ sơ theo yêu cầu của bên mời quan tâm hoặc tài liệu làm rõ, bổ sung nhằm chứng minh tư cách hợp lệ, năng lực và kinh nghiệm của Tư vấn.

Trường hợp sau khi hết hạn nộp HSQT, nếu bên mời quan tâm phát hiện hồ sơ thiếu các tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ, năng lực và kinh nghiệm thì Tư vấn được phép gửi tài liệu đến bên mời quan tâm trong khoảng thời gian quy định để làm rõ về tư cách hợp lệ, năng lực và kinh nghiệm của mình. Bên mời quan tâm có trách nhiệm tiếp nhận những tài liệu làm rõ của Tư vấn để xem xét, đánh giá; các tài liệu bổ sung, làm rõ về tư cách hợp lệ, năng lực và kinh nghiệm được coi là một phần của hồ sơ. Bên mời quan tâm sẽ thông báo cho Tư vấn về việc đã nhận được các tài liệu bổ sung làm rõ của Tư vấn.

Mục 7. Điều kiện được lựa chọn vào phòng vấn đánh giá

Tư vấn được xem xét, lựa chọn vào phòng vấn đánh giá khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

1. Hồ sơ có đủ nội dung như yêu cầu nêu ở Mục 3;
2. Có HSQT đáp ứng yêu cầu nêu tại Điều khoản tham chiếu của dịch vụ tư vấn và các yêu cầu của Hồ sơ quan tâm này.

Mục 8. Thông báo kết quả mời quan tâm

Sau khi có kết quả đánh giá hồ sơ, bên mời quan tâm sẽ gửi thông báo kết quả mời quan tâm tới các Tư vấn được chọn phỏng vấn

Chương II - BIỂU MẪU

Tư vấn chuẩn bị tài liệu theo các mẫu sau:

STT	Nội dung	Áp dụng Mẫu
1	Thư quan tâm	Mẫu số 1
2	Thỏa thuận thành lập nhóm tư vấn	Mẫu số 2
3	Kinh nghiệm và năng lực của Tư vấn	Mẫu số 3
4	Xác nhận nhân sự tham gia gói thầu	Mẫu số 4
5	Lý lịch chuyên gia	Mẫu số 5

Mẫu số 1 - THƯ QUAN TÂM

_____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Kính gửi: Tổ chức Quốc tế về Bảo tồn Thiên nhiên – Văn phòng đại diện tại Việt Nam

Sau khi nghiên cứu hồ sơ mời quan tâm thực hiện gói thầu _____ [*Ghi tên gói thầu tư vấn*] (bao gồm văn bản sửa đổi hồ sơ mời quan tâm, nếu có), chúng tôi, Nhóm tư vấn do _____ [*Ghi tên trưởng nhóm*] làm trưởng nhóm, bày tỏ nguyện vọng tham gia gói thầu này.

Chúng tôi đã đọc kỹ các yêu cầu và nhiệm vụ được nêu ra trong điều khoản tham chiếu

Hồ sơ quan tâm của Nhóm tư vấn có thời hạn là 90 ngày kể từ ngày hết hạn nộp hồ sơ. Nếu được lựa chọn thực hiện, chúng tôi cam kết sẽ đáp ứng về mặt thời gian thực hiện, sản phẩm bàn giao, chúng tôi sẽ tham gia đấu thầu gói thầu _____ [*Ghi tên gói thầu tư vấn*].

Chúng tôi cam kết các thông tin kê khai trong hồ sơ quan tâm này là chính xác, trung thực.

Chúng tôi đồng ý rằng WWF-Việt Nam có quyền từ chối bất kỳ hồ sơ quan tâm nào không đáp ứng các yêu cầu nêu ra trong hồ sơ mời quan tâm. Trong các trường hợp đã được nêu rõ trong chính sách mua sắm của mình, WWF-Việt Nam có thể hủy toàn bộ quá trình mời quan tâm thực hiện gói thầu và tiến hành mời quan tâm lại.

**Đại diện nhóm tư vấn hoặc tất cả các
thành viên**

(ký tên)

Mẫu số 2 - THỎA THUẬN THÀNH LẬP NHÓM TƯ VẤN

_____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Gói thầu: _____ [Ghi tên gói thầu]

Thuộc dự án: _____ [Ghi tên dự án]

- Căn cứ hồ sơ mời quan tâm gói thầu _____ [Ghi tên gói thầu] ngày ____ tháng ____ năm ____ [Ngày được ghi trên hồ sơ mời quan tâm];

Chúng tôi, gồm có:

Tên thành viên nhóm tư vấn _____ [Ghi tên từng thành viên]

Địa chỉ: _____

Điện thoại: _____

E-mail: _____

Các bên (sau đây gọi là thành viên) thống nhất ký kết thỏa thuận thành lập nhóm tư vấn với nội dung như sau:

Điều 1. Nguyên tắc chung

1. Các thành viên tự nguyện hình thành nhóm tư vấn để tham gia lựa chọn quan tâm tham gia gói thầu ____ [Ghi tên gói thầu] .
2. Các thành viên thống nhất tên gọi của nhóm tư vấn cho mọi giao dịch liên quan đến gói thầu là: Nhóm tư vấn [ghi tên của trưởng nhóm].
3. Các thành viên cam kết không bên nào được tự ý tham gia độc lập hoặc hợp tác dưới bất kỳ hình thức nào với bên khác để tham gia quan tâm đối với gói thầu này.

Điều 2. Phân công trách nhiệm

Các thành viên thống nhất chịu trách nhiệm chung, trách nhiệm riêng để thực hiện gói thầu ____ [Ghi tên gói thầu] đối với từng thành viên như sau:

1. Thành viên đứng đầu Nhóm tư vấn (trưởng nhóm)

Các thành viên nhất trí ủy quyền cho ____ [Ghi tên một thành viên] làm thành viên đứng đầu Nhóm tư vấn, đại diện cho Nhóm tư vấn trong những phần việc sau:

[- Ký thư quan tâm;

- Ký các văn bản, tài liệu để giao dịch với bên mời quan tâm trong quá trình tham gia lựa chọn, kể cả văn bản đề nghị làm rõ hồ sơ quan tâm và văn bản giải trình, làm rõ hồ sơ quan tâm (nếu có).⁽³⁾

2. Dự kiến trách nhiệm của từng thành viên trong Nhóm tư vấn để thực hiện gói thầu:

Các bên tham gia dự kiến phân công trách nhiệm của từng thành viên như sau: ____ [Ghi nội dung công việc chính dự kiến của từng thành viên kể cả thành viên đứng đầu].

Điều 3. Hiệu lực của thỏa thuận

Thỏa thuận có hiệu lực kể từ ngày ký và chấm dứt hiệu lực trong các trường hợp sau:

1. Nhóm tư vấn không được lựa chọn thực hiện gói thầu nêu trên;
2. Hủy lựa chọn đối với gói thầu theo thông báo của bên mời quan tâm.

Thỏa thuận thành lập nhóm tư vấn được lập thành _____ bản, mỗi bên giữ _____ bản có giá trị pháp lý như nhau.

Trưởng nhóm và các thành viên

[Ký tên và ghi rõ họ tên]

Mẫu số 3 – KINH NGHIỆM CỦA TƯ VẤN

Các gói thầu DVTV tương tự do Nhóm tư vấn thực hiện, hoặc các thành viên nhóm tư vấn thực hiện. **(Mỗi công việc/gói thầu được trình bày tại 1 bảng riêng)**

Tên dự án	
Địa điểm thực hiện	
Tên chủ đầu tư	
Tên gói thầu	
Giá hợp đồng	
Tên thành viên nhóm tư vấn tham gia:	
Tư cách tham dự thầu (Nhóm tư vấn, tư vấn độc lập, thành viên của tổ chức tư vấn)	
Thời gian thực hiện hợp đồng <i>(ghi theo thời gian quy định trong hợp đồng; nêu rõ từ ngày.... đến ngày...)</i>	
Tóm tắt các công việc cụ thể mà tư vấn đã thực hiện theo hợp đồng	

Tư vấn gửi kèm bản sao các Hợp đồng đã liệt kê ở trên.

Đại diện Nhóm tư vấn

[Ký tên và ghi rõ họ tên]

Mẫu số 4 - XÁC NHẬN NHÂN SỰ THAM GIA GÓI THẦU

Tôi (Chúng tôi), người ký tên dưới đây

Tuyên bố rằng (các) chuyên gia có tên được liệt kê dưới đây sẵn sàng thực hiện các nhiệm vụ tư vấn nêu trong Hồ sơ mời quan tâm ngày tháng năm nêu trên, trong khoảng thời gian được dự kiến ban đầu trong đề xuất đã nộp, cụ thể như sau:

Số	Họ và tên tư vấn	Vị trí/nhiệm vụ	Thời gian huy động
1			
2			
3			
...			

Tôi (Chúng tôi) đồng ý rằng việc các chuyên gia tư vấn có tên được liệt kê ở trên không thể bố trí thời gian để thực hiện nhiệm vụ như đã cam kết có thể dẫn đến việc hủy bỏ Hợp đồng nếu lý do thay đổi nhân sự không được WWF-Việt Nam chấp nhận trước.

Trưởng nhóm và các thành viên

[Ký tên và ghi rõ họ tên]

Mẫu số 5 - LÝ LỊCH CHUYÊN GIA TƯ VẤN

Vị trí dự kiến đảm nhiệm: _____

Họ tên chuyên gia: _____ Quốc tịch: _____

Nghề nghiệp: _____

Ngày, tháng, năm sinh: _____

Tham gia tổ chức nghề nghiệp: _____

Quá trình công tác:

Thời gian	Tên cơ quan đơn vị công tác	Vị trí công việc đảm nhận
Từ tháng/năm đến tháng/năm	...	

Nhiệm vụ dự kiến được phân công trong gói thầu:

Chi tiết nhiệm vụ dự kiến được phân công trong gói thầu:	[Nêu kinh nghiệm thực hiện những công việc, nhiệm vụ liên quan trước đây để chứng minh khả năng thực hiện công việc, nhiệm vụ được phân công]
[Nêu các hạng mục công việc mà chuyên gia được phân công thực hiện]	
...	

Năng lực: *[Mô tả chi tiết kinh nghiệm và các khóa đào tạo đã tham dự đáp ứng phạm vi công tác được phân công. Trong phần mô tả kinh nghiệm cần nêu rõ nhiệm vụ được phân công cụ thể trong từng dự án và tên/địa chỉ của chủ đầu tư/bên mời thầu.]*

Trình độ học vấn: *[Nêu rõ các bằng cấp liên quan, tổ chức cấp bằng, thời gian học và loại bằng cấp]*

Ngoại ngữ:

[Nêu rõ trình độ ngoại ngữ]

Thông tin liên hệ: *[Nêu rõ tên, số điện thoại, email của người cần liên hệ để đối chiếu thông tin]*

Tôi xin cam đoan các thông tin nêu trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

_____, ngày ____ tháng ____ năm ____
Người khai
[Ký tên và ghi rõ họ tên]

Ghi chú:

- Từng cá nhân chuyên gia tư vấn trong danh sách nêu tại Mẫu số 4 phải kê khai Mẫu này.
- Khi được yêu cầu, Tư vấn sẽ gửi cho bên mời sơ tuyển các bản sao hợp đồng; bản chụp bằng tốt nghiệp, chứng chỉ hành nghề chuyên môn .